

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Z
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 18/10/2021

V/v tranh chấp: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Z, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hạng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Bời

Bà Nguyễn Thị Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thư – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Z.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Trung – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Z tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 638/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2021 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2021/QĐXX-ST ngày 16 tháng 6 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 69/2021/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2021 và Thông báo mở lại phiên tòa xét xử số 168/TB-HS ngày 11 ngày 10 năm 2021, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Ấp 1, Vĩnh Hòa Hưng Nam, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. (Ông T có đơn xin xét xử vắng mặt).

* *Bị đơn:* Bà **Phan Tố U**, sinh năm 1997; Nơi ĐKNKTT: KV10P Hải Cảng, thành phố QN, tỉnh Bình Định; Chỗ ở hiện nay: Số 8 dãy 3, hẻm 11 tổ 1 HT, phường VH, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa. (Bà U có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn khởi kiện; bản tự khai, nguyên đơn ông Nguyễn Văn T trình bày:* Ông và bà Phan Tố U tự nguyện kết hôn năm 2017, theo giấy chứng nhận kết hôn số 95 ngày 15/6/2017 tại UBND xã Vĩnh Hòa Hưng Nam, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Sau thời gian chung sống, vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn do tính cách, lối sống, nhận thức về gia đình cũng như quan điểm sống giữa hai vợ chồng hoàn toàn trái ngược nhau nên không thể chia sẻ được những khó khăn trong cuộc sống, dẫn đến không khí gia đình luôn nặng nề, căng thẳng. Vợ chồng ông đã tự sống ly thân, ông nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang giải quyết cho ông được ly hôn với bà Phan Tố U. Về con chung: Ông và bà Phan Tố U có 01 con chung là Nguyễn Hoàng Thiên Â, sinh ngày 30/7/2019. Ông và bà U thỏa thuận giao con chung Nguyễn Hoàng Thiên Â cho bà U được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Ông không cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Tại đơn khởi kiện; bản tự khai, bị đơn đơn bà Phan Tố U trình bày:* Bà và ông Nguyễn Văn T tự nguyện kết hôn năm 2017, theo giấy chứng nhận kết hôn số 95 ngày

15/6/2017 tại UBND xã Vĩnh Hòa Hưng Nam, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Trong cuộc sống hôn nhân, đã từ lâu bà và ông T hoàn toàn không còn tình cảm với nhau nên bà đồng ý theo đơn khởi kiện ly hôn của ông T. Về con chung: Bà và ông Nguyễn Văn T có 01 con chung là Nguyễn Hoàng Thiên Â, sinh ngày 30/7/2019. Bà xin được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Bà không yêu cầu ông Tây cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã tiến hành thông báo về việc thụ lý vụ án và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng ông Tây và bà U đều có đơn đề nghị hòa giải và xét xử vắng mặt. Do đó Tòa án không thể tiến hành hòa giải được.

* *Phát biểu tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên nhận định:* Tòa án nhân dân thành phố Z thụ lý giải quyết vụ kiện là đúng thẩm quyền, có căn cứ, đúng pháp luật. Việc tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự đúng quy định. Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử thẩm tra, xem xét công khai tại phiên tòa. Về nội dung vụ án, xét mâu thuẫn giữa nguyên đơn và bị đơn là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ. Về con chung, bà U có nguyện vọng nuôi con chung và ông T đồng ý nên cần ghi nhận sự thỏa thuận của đương sự. Ngoài ra, bà U không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung. Tài sản chung, nợ chung: Các bên đương sự không yêu cầu giải quyết. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Nguyên đơn ông Nguyễn Văn T và bị đơn bà Phan Tố U đều vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Nguyễn Văn T và bà Phan Tố U kết hôn năm 2017, theo giấy chứng nhận kết hôn số 95 ngày 15/6/2017 tại UBND xã Vĩnh Hòa Hưng Nam, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm trong tính cách, lối sống, vợ chồng không còn yêu thương, quan tâm, thấu hiểu, chia sẻ cho nhau, thực tế ông bà đã tự sống ly thân. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy: Cuộc sống hôn nhân giữa ông T và bà U lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt nếu tiếp tục duy trì cuộc sống gia đình thì cũng không đem lại hạnh phúc cho đôi bên vì vậy, yêu cầu khởi kiện của ông Tây là có căn cứ theo Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] *Về con chung:* Ông Nguyễn Văn T và bà Phan Tố U có 01 con chung là Nguyễn Hoàng Thiên Â, sinh ngày 30/7/2019. Bà U có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và ông T đồng ý. Việc thỏa thuận của ông Nguyễn Văn T và bà

Phan Tố U là phù hợp với khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] *Về cấp dưỡng nuôi con*: Bà Phan Tố U không yêu cầu ông Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về tài sản chung, nợ chung*: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] *Về án phí*: Ông Nguyễn Văn T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình;
- Căn cứ Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147 và các điều 227, 238, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Ông Nguyễn Văn T được ly hôn với bà Phan Tố U.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Hoàng Thiên Â, sinh ngày 30/7/2019 cho bà Phan Tố U được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Ông Nguyễn Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con do bà Phan Tố U không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, ông Nguyễn Văn T có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Vì lợi ích của con, khi cần thiết bà Phan Tố U và ông Nguyễn Văn T có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Ông Nguyễn Văn T phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0000326 ngày 28/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Z. Ông Nguyễn Văn T đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Ông Nguyễn Văn T và bà Phan Tố U được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Z;
- Chi cục thi hành án TP.Z;
- UBND xã Vĩnh Hòa Hưng Nam, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang (CNKH số 95, ngày 15/6/2017);
- Lưu AV, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hạng

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Chi cục thi hành án TP.Nha Trang;
- UBND phường Ngọc Hiệp, Nha Trang (CNKH số 73, ngày 04/7/2012);
- Lưu AV, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ly